

Gói 14b

GÓI KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ OFFSHORE COOK

Số thứ tự gói khám: 14b

Tên gói khám: Khám sức khỏe định kỳ làm việc trên các công trình dầu khí biển VSP và ngoài VSP không thuộc Petronas và PVEP cho chức danh làm việc tiếp trực tiếp với thực phẩm, áp dụng cho nữ giới

Mã gói: KSK - ĐK - offshore - 14b (Cook)

Đối tượng áp dụng

Khám sức khỏe định kỳ làm việc trên các công trình dầu khí biển trong và ngoài VSP không thuộc Petronas và PVEP cho chức danh làm việc tiếp trực tiếp với thực phẩm, áp dụng cho nữ giới

Mẫu giấy khám sức khỏe sử dụng 01 trong hai loại tùy theo yêu cầu của khách hàng, nhà thầu

- Mẫu Sổ KSK - TT32 - 10 song ngữ Việt Anh

Hoặc:

- Mẫu GKSK - TT32 - 06 song ngữ Việt Anh

- Phiếu khám sắc giác: PK Sắc giác - 24

Số hình: 01 ảnh 4x6cm chụp trên nền trắng, chụp trong vòng 06 tháng tính đến ngày KSK; sao thêm 01 bản thêm 01 hình

Giá trị sử dụng của sổ KSK Định kỳ: Có giá trị trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày ký kết luận KSK với KSK vào sổ định kỳ.

Nội dung khám chi tiết

STT	Nội dung khám	Đơn giá (VNĐ)	Ghi chú
1	Khám thể lực: Chiều cao, cân nặng, BMI; Mạch, huyết áp, phân loại thể lực	160,000	
2	Khám Nội: Tuần hoàn, hô hấp, tiêu hóa, thận tiết niệu, nội tiết, cơ xương khớp, thần kinh		
3	Khám tâm thần		
4	Khám Ngoại		
5	Khám Mắt		
6	Khám Răng hàm mặt		
7	Khám Tai mũi họng		
8	Khám Da liễu		
9	Khám phụ khoa, vú		
10	Tổng phân tích tế bào máu	60,000	
11	Đường huyết (Glucose)	25,000	
12	Urê	25,000	
13	Creatinin	25,000	
14	SGOT	25,000	
15	SGPT	25,000	
16	GGT	25,000	
17	Cholesterol TP	30,000	
18	HDL	30,000	
19	LDL	0	Tính theo công thức
20	Triglycerid máu	30,000	



STT	Nội dung khám	Đơn giá (VND)	Ghi chú
21	Acid uric máu	25,000	
22	HBsAg test nhanh	60,000	
23	Tổng phân tích nước tiểu	40,000	
24	Opiate, Amphetamin, Methamphetamin, Marijuana (cần sa)	240,000	
25	Siêu âm bụng tổng quát	80,000	
26	Điện tim	40,000	
27	Chụp Xquang phổi thẳng không in phim	50,000	
28	Xét nghiệm BK trong đờm	74,200	x
29	Vi khuẩn nuôi cấy và định danh PP thông thường (phân) (KSK) (Cấy phân vi khuẩn tả, lỵ, thương hàn)	200,000	
30	Anti HEV IgM (Elisa)	187,500	Gửi tuyến trên
31	Anti HAV IgM	120,000	
	Tổng chi phí cho 1 người/ 1 lần khám	1,576,700	

Ghi chú:

- Đơn giá dịch vụ khám sức khỏe được điều chỉnh khi giá dịch vụ của TTYT thay đổi

Nơi nhận

- BGD TTYT
- Các khoa phòng TTYT
- BP Tiếp Nhận/ Tổ DVN (Thực hiện và niêm yết cho KH)
- Lưu Văn thư

Visa

TP Y vụ - QLCL-DVN:

TK Khám bệnh:

Người thực hiện:

